

Số: **81/2020/QĐST - HNGĐ**

*Sơn Động, ngày 27 tháng 10 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
-----

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 98/2020/TLST- HNGĐ, ngày 06 tháng 10 năm 2020, giữa:

\* Nguyên đơn: Anh Nông Văn H, sinh năm 1990  
Địa chỉ: Tò dân phố Đ, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

\* Bị đơn: Chị Nông Thị H1, sinh năm 1992  
Địa chỉ: Thôn D, xã H, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị H1 và anh Nông Văn H.
2. Về án phí: Anh Nông Văn H phải chịu 150.000đ án phí DSST ly hôn (Anh H xin chịu cả phần của chị H1), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ anh H đã nộp tạm ứng án phí DSST biên lai số AA/2010/007231 ngày 06/10/2020

tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động; hoàn trả anh H 150.000đ tiền tạm ứng án phí DSST.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn A;
- Lưu HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Toàn**